**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA**

🙞∙∙∙☼∙∙∙🙜



**BÀI TẬP LỚN MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

ĐỀ TÀI:

**GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH**

**CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

**LỚP L02--- NHÓM 15 --- HK221**

**NGÀY NỘP 29/09/2022**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. ĐOÀN VĂN RE**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sinh viên thực hiện** | **Mã số sinh viên** | **Điểm số** |
| Xếp theo TT trong danh sách lớp |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Thành phố Hồ Chí Minh – 202**

**MỤC LỤC**

**Trang**

**I. MỞ ĐẦU** 3

1. Tính cấp thiết của đề tài

2. Đối tượng nghiên cứu

3. Phạm vi nghiên cứu

4. Mục tiêu nghiên cứu

5. Phương pháp nghiên cứu

6. Kết cấu của đề tài

**II. NỘI DUNG**

**Chương 1. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN**

**1.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân**

***1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân***

***1.1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân***

***1.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân***

**1.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay**

***1.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay***

***1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay***

**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

**2.1. Khái niệm, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam**

***2.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân Việt Nam***

***2.1.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam***

**2.2. Tính tất yếu và tác dụng thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta**

***2.2.1. Quan niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá***

***2.2.2. Tính tất yếu thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta***

***2.2.3. Tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta***

**2.3. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước**

***2.3.1. Thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thời gian qua***

*2.3.1.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân*

*2.3.1.2. Những hạn chế và nguyên nhân*

***2.3.2. Giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới***

**III. KẾT LUẬN**

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**I. MỞ ĐẦU**

**1. Tính cấp thiết của đề tài**

- Khái quát nội dung cốt lõi lý luận về giai cấp công nhân, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin; giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Khái quát lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Đánh giá thực trạng (mặt đạt được và hạn chế) đối với việc xây dựng giai cấp công nhân thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nướcthời gian qua.

Xuất phát từ tình hình thực tế trên, nhóm chọn đề tài: “***Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước***” để nghiên cứu.

(Dung lượng từ 1,5-2 trang giấy A4).

**2. Đối tượng nghiên cứu**

*Thứ nhất,* giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

*Thứ hai,* thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**3. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**4. Mục tiêu nghiên cứu**

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:

*Thứ nhất*, làm rõ lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; giai cấp công nhân Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam; công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

*Thứ hai,* đánh giá thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian qua.

*Thứ ba,* đề xuất giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đồng thời, đề tài sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu, trong đó chủ yếu nhất là các phương pháp: [phương pháp thu thập số liệu](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_thu_thapso_lieu); [phương pháp phân tích và tổng hợp](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_phan_tich_va_tong_thich_hopthuyet); [phương pháp lịch sử](https://winerp.vn/phuong-phap-nghien-cuu-khoa-hoc#Phuong_phap_lich_su) - logic;…

**6. Kết cấu của đề tài**

Ngoài mục lục, phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, đề tài gồm 2 chương:

Chương 1: Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Chương 2: Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**II. NỘI DUNG**

**Chương 1. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA**

**GIAI CẤP CÔNG NHÂN**

**1.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân**

*(Bám sát giáo trình môn học, trình bày những nội dung cơ bản của phần lý thuyết theo các đề mục trong giáo trình, bổ sung dẫn chứng minh họa,…)*

***1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân***

***1.1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân***

***1.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân***

**1.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay**

***1.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay***

***1.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay***

**Tóm tắt chương 1**

Tóm gọn một cách vắn tắt những nội dung cơ bản đã trình bày trong chương 1. Dung lượng khoảng 0,5 trang A4.

**Chương 2. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

**2.1. Khái niệm, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam**

**(Xem: *N****ghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của BCHTWĐ về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Truy cập từ https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-quyet-20-NQ-TW-tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam-138294.aspx)

***2.1.1. Khái niệm giai cấp công nhân Việt Nam***

***2.1.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam***

**2.2. Tính tất yếu khách quan và tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta**

***2.2.1. Quan niệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá***

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình rộng lớn và phức tạp, bao hàm những nội dung cơ bản sau:

“*Thứ nhất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình trang bị và trang bị lại công nghệ hiện đại cho tất cả các ngành kinh tế quốc dân, trước hết là các ngành chiếm vị trí trọng yếu*”.[[1]](#footnote-1) Cách thức tiến hành ở nhiều nước không giống nhau và nó khá đa dạng, có nước tiến hành bằng cách tự nghiên cứu, sáng chế, tự trang bị công nghệ mới cho các ngành kinh tế trong nước, lại có nước tiến hành bằng cách chuyển giao công nghệ, một số nước khác thì kết hợp giữa tự nghiên cứu và chuyển giao. Có thể nói, công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển nền sản xuất xã hội từ trình độ công nghệ thấp lên trình độ công nghệ hiện đại cùng với sự dịch chuyển lực lượng lao động thích ứng với cơ cấu ngành nghề.

“*Thứ hai, quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa không chỉ liên quan đến phát triển công nghiệp, mà là quá trình bao trùm tất cả các ngành, các lĩnh vực hoạt động của một nước; nó thúc đẩy việc hình thành một cơ cấu kinh tế mới hợp lý cho phép khai thác tốt nhất các nguồn lực và lợi thế của đất nước*”. [[2]](#footnote-2)

“*Thứ ba, công nghiệp hóa, hiện đại hóa vừa là quá trình kinh tế - kỹ thuật, vừa là quá trình kinh tế - xã hội*”.[[3]](#footnote-3) Công nghiệp hóa, hiện đại hóa tác động đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội, từ lực lượng sản xuất đến quan hệ sản xuất, từ cơ sở hạ tầng đến kiến trúc thượng tầng. Việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa có hiệu quả sẽ làm giảm tình trạng lạc hậu về kỹ thuật, thấp kém về kinh tế, đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, nâng cao mức sống của dân cư, tạo điều kiện mở mang dân trí. Nhìn theo chiều sâu của sự phát triển xã hội, công nghiệp hóa còn là quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, trong đó phát triển con người và nguồn lực con người, gia tăng giá trị và vai trò con người là nội dung cốt lõi, bao trùm của văn hóa.

*“Thứ tư, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng đồng thời là quá trình mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế”*.[[4]](#footnote-4) Ngày nay, nền kinh tế của nước ta sẽ không thể tăng trưởng và phát triển nếu rơi vào tình trạng “đóng cửa”. Điều này càng thể hiện rõ khi mà quốc tế hóa đời sống kinh tế trở thành xu thế phát triển mạnh mẽ, sự hợp tác trong phân công lao động quốc tế trở thành nhu cầu thiết yếu; khi mà cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đã phát triển như vũ bão với quy mô toàn cầu, và khi mà các quốc gia đều muốn hợp tác để phát triển kinh tế vì sự phồn vinh của đất nước mình, không phân biệt chế độ chính trị khác nhau.

*“Thứ năm, công nghiệp hóa, hiện đại hóa không phải là mục đích tự thân, mà là một phương thức có tính phổ biến để thực hiện mục tiêu phát triển của mỗi nước”.[[5]](#footnote-5)* Tính phổ biến của công nghiệp hóa, hiện đại hóa thể hiện ở nhiều khía cạnh. Một là bản thân công nghiệp hóa, hiện đại hóa là hiện tượng có tính phổ biến, từ kém phát triển trở thành phát triển, các nước đều phải tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hai là, những nội dung cơ bản nói lên thực chất của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở các nước có những nét chung, đó là công nghiệp hóa, hiện đại hóa bao giờ cũng là quá trình trang bị kỹ thuật hiện đại cho các ngành kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ba là, mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa mỗi nước tuy riêng nhưng cũng có những nét tương đồng, đó là xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại, khai thác hiệu quả nguồn lực đất nước, tạo năng suất lao động cao,…

***2.2.2. Tính tất yếu thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta***

*2.2.2.1. Về mặt lý luận*

*“Thứ nhất, công nghiệp hóa gắn liền với hiện đại hóa; kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại, tranh thủ đi nhanh vào hiện đại hóa ở những khâu quyết định*.” [[6]](#footnote-6) Trong điều kiện cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đang có những bước phát triển nhanh chóng, cùng với xu thế quốc tế hóa kinh tế, thì công nghiệp hóa nhất thiết phải gắn với hiện đại hóa. Tuy nhiên trong quá trình lựa chọn công nghê để hiện đại hóa kinh tế, chúng ta cũng phải xem xét toàn diện các yêu cầu để đảm bảo hiệu quả về kinh tế - xã hội và yếu tố an toàn sinh thái của nó, phải có cơ chế chính sách hợp lý để vừa đáp ứng được mục tiêu khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. Kết hợp tất cả những yếu tố đó, ta mới có công nghệ mới, hàm lượng chất xám cao, công nghệ sạch, đạt được mục tiêu kinh tế và sinh thái, đồng thời qua đó, có thể thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa rút ngắn, “vừa có những bước tuần tự, vừa có bước nhảy vọt”.

“*Thứ hai, công nghiệp hóa, hiện đại hóa thực hiện trong bối cảnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm tiêu chuẩn cơ bản*”.[[7]](#footnote-7) Nếu trước đây công nghiệp hóa được tiến hành theo cơ chế bao cấp thì giờ đây, công nghiệp hóa, hiện đại hóa được thực hiện theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Nhà nước thực hiện quyền quản lý của mình thông qua các công cụ như định hướng kế hoạch phát triển, hệ thống pháp luật, các chính sách kinh tế - xã hội, các quỹ quốc gia để điều tiết quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phải hướng vào việc ưu tiên thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển các ngành, các lĩnh vực, các thành phần kinh tế, các vùng lãnh thổ, các doanh nghiệp có khả năng đem lại tích lũy nhanh, tích lũy lớn và hiệu quả kinh tế cao để đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh.

“*Thứ ba, công nghiệp hóa, hiện đại hóa là sự nghiệp của toàn dân, của tất cả các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước là chủ đạo*”.[[8]](#footnote-8) Quan niệm công nghiệp hóa, hiện đại hóa là sự nghiệp của toàn dân thể hiện ở chỗ, trước hết công nghiệp hóa, hiện đại hóa xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng của nhân dân, công nghiệp hóa, hiện đại hóa do nhân dân thực hiện bằng chính sức lực, tài năng, tài sản của toàn dân, phát huy sức mạnh và lợi thế so sánh của các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, thúc đẩy các thành phần kinh tế khác cùng phát triển. Điều cuối cùng, công nghiệp hóa, hiện đại hóa chỉ thực sự là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân khi xây dựng và thực hiện tốt phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia.

*2.2.2.2. Về mặt thực tiễn*

*“Thứ nhất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn liền với việc “xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ đi đôi với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế”.[[9]](#footnote-9)* “Mở cửa” nền kinh tế là sự đổi mới mang tính bước ngoặc trong tư duy và quan điểm kinh tế của Đảng và Nhà nước, “mở cửa” cả bên trong lẫn bên ngoài chính là điều kiện để kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, khai thác đối ta nguồn lực bên trong lẫn bên ngoài. Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, trước hết phải tự chủ về đường lối, chính sách, công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải thúc đẩy xây dựng nền kinh tế mở, nền kinh tế dựa trên cơ sở phát triển các quan hệ hợp tác đa phương, đa hình thức, hướng mạnh vào xuất khẩu và thay thế nhập khẩu những sản phẩm trong nước có hiệu quả, nhằm tạo nguồn vốn cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

*“Thứ hai, khoa học và công nghệ được xác định là nền tảng và động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.[[10]](#footnote-10)* Về thực chất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình cải biến lao động thủ công, lạc hậu thành lao động sử dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm tăng cao năng suất lao động. Do đó, công nghiệp hóa, hiện đại hóa chính là nói đến áp dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế - xã hội. Thực tiễn phát triển hơn 35 năm đổi mới cho thấy việc chúng ta tiếp thu, áp dụng những tiến bộ khoa học công nghệ đã làm thay đổi bộ mặt của đất nước và cuộc sống nhân dân. Để đạt được tốc độ tăng trưởng GDP liên tục trên 5% [[11]](#footnote-11), thuộc nhóm cao trong khu vực thì ngoài yếu tố chuyển đổi cơ chế, mở cửa, chủ động, hội nhập với thị trường quốc tế, yếu tố tăng lực lượng sản xuất qua vốn, lao dộng và công nghệ là rất quan trọng. Ngoài ra, để đạt được hiệu quả cao nhất thì chính sách khoa học và công nghệ không chỉ giới hạn ở việc xử lý các vấn đề công nghệ, kỹ thuật mà còn phải còn phải khai thác hiệu quả các tiến bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt phải quan tâm xây dựng và phát huy tốt lực lượng nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ.

*“Thứ ba, công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải lấy việc phát huy nguồn lực con người làm yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững; công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải gắn với mục tiêu phát triển bền vững”*.[[12]](#footnote-12) Đặc điểm quan trọng này không chỉ do điều kiện kinh tế - xã hội và nhu cầu phát triển của đất nước quy định, mà còn bị chi phối bởi bối cảnh của thời đại. Nếu trước đây, quá trình công nghiệp hóa tập trung vào khai thác tài nguyên thiên nhiên thì giờ đây, ta tập trung vào khai thác con người, đặc biệt là tiềm năng trí tuệ. Ngoài ra, mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa không đơn thuần chỉ là tăng trưởng, mà còn nhằm mục tiêu lâu dài hơn, đó là sự gia tăng không chỉ về lượng (GDP) mà còn về chất, trước hết là phúc lợi của nhân dân. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng trưởng kinh tế phải gắn với việc giải quyết các tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường sống, vì lợi ích không chỉ thế hệ hôm nay mà còn thế hệ tương lai.

***2.2.3. Tác dụng của thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta***

Việc tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta ngày nay có tác dụng to lớn trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội, từ kinh tế, chính trị, văn hóa tư tưởng đến an ninh, quốc phòng. Đầu tiên, công nghiệp hóa, hiện đại hóa thúc đẩy sự phát triển lực lượng sản xuất, giải quyết tình trạng công nghệ lạc hậu, dẫn tới tăng năng suất lao động, làm cho tổng sản phẩm xã hội tăng lên, và do đó có điều kiện để nâng cao phúc lợi cho nhân dân. Cùng với đó, sự phát triển của lực lượng sản xuất sẽ dẫn đến sự mở rộng phân công lao động xã hội, hình thành nhiều ngành nghề mới, góp phần giải quyết tình trạng thiếu việc làm, tăng năng lực sản xuất làm cho nền kinh tế hàng hóa phát triển, tạo điều kiện mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế, thúc đẩy hình thành cơ cấu kinh tế mới hợp lý, cho phép khai thác tốt nhất các nguồn lực và lợi thế của đất nước, và nhờ đó nâng cao tính hiệu quả của nền sản xuất xã hội. Sự phát triển kinh tế do công nghiệp hóa, hiện đại hóa mang lại sẽ trở thành nhân tố quan trọng bảo đảm sự ổn định chính trị, chính trị ổn định lại tạo điều kiện cho kinh tế phát triển. Mặt khác, quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa làm cho mối liên hệ giữa các ngành các lĩnh vực và các vùng kinh tế tăng lên. Những thành tựu kinh tế - xã hội của công nghiệp hóa hiện đại hóa sẽ góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, nâng cao nhận thức, củng cố truyền thống yêu nước và lòng tự hào dân tộc, tăng thêm niềm tin vào chế độ xã hội. Đồng thời, công nghiệp hóa, hiện đại hóa tạo ra những cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, góp phần tạo ra thế trận quốc phòng an ninh, vững chắc.

**2.3. Thực trạng và giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước**

***2.3.1. Thực trạng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thời gian qua***

*2.3.1.1. Những mặt đạt được và nguyên nhân*

a. Những mặt đạt được

b. Nguyên nhân đạt được

*2.3.1.2. Những hạn chế và nguyên nhân*

a. Những mặt hạn chế

b. Nguyên nhân hạn chế

***2.3.2. Giải pháp tiếp tục*** ***xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới***

*( Nêu giải pháp cụ thể để phát huy những mặt đạt được và khắc phục những hạn chế đã trình bày ở trên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đạt được** | **Nguyên nhân đạt được** | **Hạn chế** | **Nguyên nhân hạn chế** | **Giải pháp phát huy mặt đạt được** | **Giải pháp khắc phục hạn chế** |
| **1** |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |

**Tóm tắt chương 2**

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã nhận định vai trò với sứ mệnh lịch sử to lớn của công nhân nước ta, để phát huy vai trò của một giai cấp tiên phong, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Đảng ta chia nhiệm vụ cụ thể cho giai cấp công nhân với nhiều lĩnh vực khác nhau, từ kinh tế, chính trị - xã hội đến văn hóa, tư tưởng. Thông qua tìm hiểu giai cấp công nhân Việt Nam, ta phân tích và ứng dụng vai trò của họ đối với thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa này. Hiểu được công nghiệp hóa, hiện đại hóa là gì, cùng với việc nắm rõ ý nghĩa, tính tất yếu cả về mặt lý luận và thực tiễn của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ta đi đến phân tích thực trạng và và đưa ra giải pháp nhằm xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thời gian tới. Theo đó, để phát huy những gì đã có, ta cần tiếp tục cải tạo, nâng cao trình độ lao động, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, và cốt lõi là nâng cao trách nhiệm Đảng, nhà nước, cũng như người dân. Với những hạn chế, ta tìm cách khắc phục và tìm cách giải quyết triệt để nhất có thể.

**III. KẾT LUẬN**

Lập luận, đúc kết các vấn đề đã trình bày trong chương 1 và chương 2. Dung lượng tối thiểu 1 trang A4.

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

*(Xem kỹ và thực hiện theo hướng dẫn, trích dẫn Tài liệu tham khảo.)*

**1.** Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**2.** Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**3.** Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (2008). *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**4.** Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. (1996). *Một số vấn đề về chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**5.** Nguyễn Linh Khiếu. (31/12/2007). *Một số giải pháp xây dựng và phát triển giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. Truy cập từ https://www.tapchicongsan.org.vn/nghien-cu/-/2018/3764/mot-so-giai-phap-xay-dung-va-phat-trien-giai-cap-cong-nhan-trong-thoi-ky-day-manh-cong-nghiep-hoa%2C-hien-dai-hoa.aspx

**6.** Nguyễn An Ninh. (17/10/2020). *Nhận thức mới về giai cấp công nhân hiện nay*. Truy cập từ https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/819840/nhung-nhan-thuc-moi-ve-giai-cap-cong-nhan-hien-nay\*.aspx

**7.** *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 của BCHTWĐ về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*. Truy cập từ https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-quyet-20-NQ-TW-tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-Viet-Nam-138294.aspx

**8.** *Nghị quyết số 07-NQ/HNTW ngày 30/7/1994 của Hội nghị lần thứ 7 BCHTW Đảng (khoá VII) về phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới*. (23/2/2017). Truy cập từ https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-vii/nghi-quyet-so-07-nqhntw-hoi-nghi-lan-thu-7-bchtw-dang-khoa-vii-ve-phat-trien-cong-nghiep-cong-nghe-den-nam-2000-theo-huong-1141

**9.** *Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. (30/9/2015). Truy cập từ https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/tiep-tuc-xay-dung-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-thoi-ky-day-manh-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-dat-nuoc-929

**10.** Ngô Đăng Thành (chủ biên). (2010). *Các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam: sách chuyên khảo*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**11.** Đặng Hữu Toàn. (2002). *Chủ nghĩa Mác - Lênin và công cuộc đổi mới ở Việt Nam: Sách tham khảo*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

**12**……….

1. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.12. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.13. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.15. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.16. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.17. [↑](#footnote-ref-5)
6. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.23. [↑](#footnote-ref-6)
7. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.24. [↑](#footnote-ref-7)
8. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.27. [↑](#footnote-ref-8)
9. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.28. [↑](#footnote-ref-9)
10. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.29. [↑](#footnote-ref-10)
11. INTERACTIVE. (23/9/2022). *GDP của Việt Nam qua 35 năm đổi mới*. Truy cập từ https://infographics.vn/interactive-gdp-cua-viet-nam-qua-35-nam-doi-moi/21395.vna [↑](#footnote-ref-11)
12. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Thế Nghĩa & Đặng Hữu Toàn. (2002). Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia, tr.31. [↑](#footnote-ref-12)